

DANH SÁCH SINH VIÊN TIÊU BIỂU NHẬN THƯỞNG NĂM HỌC 2019-2020

(Ban hành kèm theo quyết định số : **118/QĐ/ĐHDT** ngày 08/01/2021)

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	2321122511	Phan Tuấn Anh	12/06/1999	K23TPM	9.05	3.92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	CNTT	1,000,000	
2	24211206996	Đặng Xuân Chiến	03/06/2000	K24TPM	8.53	3.79	Xuất Sắc	Tốt	CNTT	1,000,000	
3	24211105073	Đặng Thê Hùng	27/05/1999	K24TMT	8.00	3.47	Giỏi	Xuất Sắc	CNTT	1,000,000	
4	25201100426	Lê Văn Quỳnh	18/09/1998	K25TMT	8.60	3.74	Xuất Sắc	Tốt	CNTT	1,000,000	
5	25211104792	Nguyễn Anh Tới	10/01/2001	K25TMT	8.47	3.74	Xuất Sắc	Xuất Sắc	CNTT	1,000,000	
6	25211205408	Võ Xuân Mạnh	14/03/2001	K25VJ-TPM	8.98	3.95	Xuất Sắc	Tốt	CNTT	1,000,000	
7	2320147625	Phan Thị Diệu Hiền	21/12/1999	K23TTT	8.25	3.57	Giỏi	Xuất Sắc	CNTT	1,000,000	
8	25212300047	Nguyễn Đan Kha	04/11/1999	K25HP-QTC	8.77	3.90	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
9	25202100134	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/10/2001	K25HP-QTH	8.74	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
10	25212100636	Đỗ Lê Duy Thông	28/06/2001	K25HP-QTH	8.71	3.78	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
11	25202102060	Trần Thị Phương Thảo	04/04/2001	K25QHV1	7.81	3.38	Giỏi	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
12	23202412393	Võ Thị Hồng Hạnh	16/07/1999	K23QNH1	8.87	3.88	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
13	23202410009	Nguyễn Thị Thanh Nga	15/11/1999	K23QNH1	8.70	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
14	23202411451	Lưu Nguyễn Quỳnh Như	05/02/1999	K23QNH1	8.63	3.78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
15	25202111149	Huỳnh Thủy Duyên	25/10/2001	K25QNT1	9.02	3.88	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
16	25212701100	Lê Cao Duy	08/06/2000	K25QNT2	8.75	3.83	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
17	24212706423	Phạm Văn Trường	10/01/2000	K24QNT1	8.77	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
18	25202313920	Trần Thị Xuân Quỳnh	18/03/2001	K25QTC1	8.82	3.87	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
19	25212312006	Nguyễn Thành Quang Huy	22/07/2001	K25QTC1	8.71	3.85	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
20	25202315830	Bùi Ngọc Thư	09/01/2001	K25QTC1	8.47	3.73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
21	24212802072	Trần Minh Cường	25/11/2000	K24QTD1	8.79	3.85	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
22	2120534396	Huỳnh Tổ Hoàng Uyên	21/05/1996	K23QTD1	8.75	3.85	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
23	25202817046	Lê Trần Thúy Ngân	01/06/2001	K25QTD1	8.66	3.76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
24	25202207771	Lê Thị Ngọc Hiền	07/01/2001	K25QTH4	9.03	3.94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
25	25212102938	Nguyễn Hồng Anh	20/06/1992	K25QTH3	9.00	3.89	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
26	25202116955	Nguyễn Thị Ánh	20/01/2001	K25QTH6	8.84	3.89	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
27	25202113402	Hồ Thị Nhung	10/01/2001	K25QTM3	8.87	3.98	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
28	25202216865	Phạm Thị Thu Hương	19/04/2001	K25QTM3	8.78	3.85	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
29	25202216678	Tôn Nữ Phiên Trân	17/06/2000	K25QTM1	9.02	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
30	25202916943	Nguyễn Thị Thanh Thảo	05/07/2001	K25QTN1	8.71	3.79	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
31	25202905356	Phan Thị Lệ	02/03/2001	K25QTN1	8.23	3.59	Giỏi	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
32	25202916370	Lê Thị Thanh Uyên	20/10/2001	K25QTN2	8.11	3.57	Giỏi	Tốt	QTKD	1,000,000	
33	2220632635	Huỳnh Liên Phụng	12/05/1998	K22KMT	8.34	3.68	Xuất Sắc	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
34	2220638140	Đoàn Thị Thu Ngân	15/02/1998	K22KMT	8.26	3.60	Giỏi	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
35	2221632639	Ngô Đình Thanh	03/03/1997	K22KMT	8.30	3.54	Giỏi	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
36	2320659570	Ngô Thị Thu Thảo	16/09/1999	K23TNM	8.54	3.76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
37	2320653451	Mai Thị Minh Hạnh	22/03/1999	K23TNM	8.63	3.73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
38	23206510050	Phạm Thị Thuý Vy	10/03/1999	K23TNM	8.48	3.68	Xuất Sắc	Tốt	MT&CNH	1,000,000	
39	2220724261	Trần Thị Hồng	08/06/1998	K22CTP	9.11	3.89	Xuất Sắc	Tốt	MT&CNH	1,000,000	
40	25206605311	Phạm Thị Hải Yên	26/03/2001	K25CTP	8.90	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	MT&CNH	1,000,000	
41	2220662642	Trương Thị Thu Hà	11/02/1998	K22CTP	8.68	3.77	Xuất Sắc	Tốt	MT&CNH	1,000,000	
42	24202609764	Hoàng Thu Hiền	26/08/2000	K24HP-KQT	8.60	3.75	Xuất Sắc	Tốt	Kế Toán	1,000,000	
43	24202615685	Nguyễn Hồng Phúc	25/12/2000	K24HP-KQT	8.47	3.74	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kế Toán	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
44	2320257551	Nguyễn Ngọc Song Ánh	17/12/1999	K23KDN1	8.65	3.81	Xuất Sắc	Tốt	Kế Toán	1,000,000	
45	2320261622	Nguyễn Thị Hậu	15/03/1999	K23KDN1	8.75	3.78	Xuất Sắc	Tốt	Kế Toán	1,000,000	
46	25202603691	Nguyễn Thị Thu Hương	19/03/2001	K25KDN2	8.78	3.76	Xuất Sắc	Tốt	Kế Toán	1,000,000	
47	25202517077	Bùi Thị Thu Trang	05/02/2001	K25KKT1	9.33	3.94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kế Toán	1,000,000	
48	24202516124	Nguyễn Thị Thanh Huyền	18/04/2000	K24KKT2	9.08	3.90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kế Toán	1,000,000	
49	25202510414	Trần Thị Kim Anh	22/04/2001	K25KKT3	8.78	3.84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kế Toán	1,000,000	
50	2220523212	Nguyễn Hoàng Hạnh Nhân	20/04/1997	K22YDH1	9.06	4.00	Xuất Sắc	Tốt	Dược	1,000,000	
51	25205214906	Phùng Thị Mỹ Trang	30/04/2001	K25YDH3	9.05	3.94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Dược	1,000,000	
52	24205206595	Võ Thị Ánh Nhân	12/10/2000	K24YDH1	8.99	3.93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Dược	1,000,000	
53	2320332678	Trần Lê Hồng Phúc	24/01/1991	K23VBC	8.88	3.81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
54	23203512456	Trần Thị Thanh Nhân	29/01/1998	K23VQH	8.23	3.65	Giỏi	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
55	24203516594	Nguyễn Uyên Ngọc	29/03/2000	K24VQH	8.60	3.78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
56	25203515846	Nguyễn Thị Thanh Hiền	09/01/2001	K25VQH	8.85	3.89	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
57	2321340645	Trần Văn Khải	01/01/1999	K23VHD	8.78	3.78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
58	24203415013	Huỳnh Thị Diệu	09/05/2000	K24VHD(HP)	8.69	3.82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
59	25203404140	Đặng Thị Vân Hà	25/06/2001	K25VHD-HP	8.80	3.79	Xuất Sắc	Tốt	KHXXH&NV	1,000,000	
60	23213710412	Trương Ngọc Phi Banh	30/07/1997	K23VTD	8.33	3.63	Giỏi	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
61	24213705011	Võ Hoài Nam	01/12/2000	K24VTD	8.45	3.64	Giỏi	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
62	25203715747	Phạm Thị Hương	20/09/2001	K25VTD	8.78	3.97	Xuất Sắc	Xuất Sắc	KHXXH&NV	1,000,000	
63	24203301755	Dương Thị Lan Anh	22/07/2000	K24NTQ	9.13	3.95	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Trung	1,000,000	
64	24203115912	Nguyễn Thị Kim Dung	16/02/2000	K24NTQ	9.07	3.88	Xuất Sắc	Tốt	Tiếng Trung	1,000,000	
65	25203316203	Hồ Lê Phương Nhi	10/10/2001	K25NTQ	8.85	3.92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Trung	1,000,000	
66	23203110421	Nguyễn Thị Thu Hậu	20/09/1999	K23NAB	8.65	3.76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	
67	24203116497	Thái Thị Thúy Vy	15/10/2000	K24NAB	8.90	3.91	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
68	25203116754	Nguyễn Thị Lam	09/02/2001	K25NAB	8.87	3.93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	
69	24213215573	Hà Minh Trung	02/02/1997	K24NAD	8.84	3.90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	
70	24203200625	Hoàng Thị Phương	22/10/2000	K24NAD	8.82	3.84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	
71	25203200890	Nguyễn Thị Thom	08/04/2001	K25NAD	8.58	3.84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Tiếng Anh	1,000,000	
72	23208612023	Nguyễn Thị Hải Vy	10/01/1999	K23LKT4	9.01	3.90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
73	25208604993	Lê Thị Ngọc Ly	29/09/2001	K25LKT1	8.89	3.91	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
74	25208617109	Son Mạnh Thủy Thủy	06/06/2001	K25LKT1	8.86	3.89	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
75	24208616765	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	20/09/2000	K24LKT-HP	8.88	3.90	Xuất Sắc	Tốt	Luật	1,000,000	
76	25208603665	Trần Khả Ái	08/07/2001	K25HP-LKT	8.96	3.86	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
77	24208615115	Phan Thu Hường	02/11/1999	K24LTH	8.52	3.73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
78	25208700902	Lương Thị Thảo Thanh	11/02/2001	K25LTH	8.46	3.73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
79	25218716258	Lê Hữu Tiến	25/01/2001	K25LTH	8.71	3.84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
80	24205413692	Phan Thanh Thủy Tiên	18/07/2000	K24YDR1	8.38	3.69	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Y	1,000,000	
81	25215415173	Đỗ Anh Tú	06/10/2001	K25YDR1	8.91	3.91	Xuất Sắc	Tốt	Y	1,000,000	
82	25215415839	Nguyễn Lê Gia Quý	03/12/2001	K25YDR1	9.01	3.90	Xuất Sắc	Tốt	Y	1,000,000	
83	25215307919	Trần Khánh Ngân	24/08/2001	K25YDK1	9.29	3.93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Y	1,000,000	
84	24215306252	Nguyễn Thanh An	06/01/2000	K24YDK2	6.62	3.98	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Y	1,000,000	
85	2320531385	Phạm Thị Mỹ Duyên	30/08/1999	K23YDK7	9.04	3.92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Y	1,000,000	
86	2220435828	Huỳnh Thị Thu Mơ	28/10/1998	K22ADH	8.91	3.94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kiến Trúc	1,000,000	
87	24204300506	Lê Phan Ngọc Hà	23/06/2000	K24ADH	8.63	3.82	Xuất Sắc	Tốt	Kiến Trúc	1,000,000	
88	24214300230	Nguyễn Hữu Huy	01/01/1998	K24ADH	8.62	3.81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Kiến Trúc	1,000,000	
89	2221179649	Phạm Gia Huy	18/03/1998	K22EDT	8.82	3.91	Xuất Sắc	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
90	2221172607	Thái Phương Triều	26/07/1998	K23EDT	8.21	3.64	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
91	25211717190	Nguyễn Quốc Minh	16/10/1999	K25EDT	7.94	3.43	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
92	25211611896	Trương Văn Hoàng	15/01/2001	K25EHN	7.95	3.38	Giỏi	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
93	25211817589	Nguyễn Tăng Quý	25/10/1997	K25EHN	7.90	3.43	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
94	2221152561	Tô Hồng Tân	20/01/1998	K22ETS	8.39	3.58	Giỏi	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
95	2220154822	Trần Thị Hoài Phương	19/01/1998	K22EVT	8.97	3.97	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
96	23201611450	Tô Thị Thúy Hà	16/09/1999	K23EVT	7.87	3.42	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
97	25211600099	Nguyễn Văn Tấn	09/06/2000	K25EVT-VJ	8.36	3.63	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
98	25211616991	Dương Tấn Hoàng	10/05/2001	K25PNU-EDC	8.91	3.86	Xuất Sắc	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
99	2221128761	Nguyễn Văn Hoàng Long	13/04/1997	K23PNU-EDC	8.61	3.70	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
100	24211715277	Lê Bá Hoàng Quân	21/09/2000	K24PNU-EDC	8.12	3.55	Giỏi	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
101	24211715276	Nguyễn Đức	25/04/2000	K24PNU-EDD	8.61	3.64	Giỏi	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
102	25211612288	Nguyễn Trung Kiên	19/11/2001	K25PNU-EDD	7.81	3.36	Giỏi	Tốt	ĐTVT	1,000,000	
103	1921623487	Trần Quốc Việt	28/08/1995	K22XDC	8.23	3.73	Xuất Sắc	Tốt	XD	1,000,000	
104	2221125604	Trần Tiến Đạt	10/12/1998	K22XDC	7.88	3.44	Giỏi	Tốt	XD	1,000,000	
105	2221515037	Võ Ngọc Khanh	26/10/1998	K22XDC	7.80	3.34	Giỏi	Tốt	XD	1,000,000	
106	2221615496	Phạm Phước Nam	16/11/1998	K22XDD	8.73	3.82	Xuất Sắc	Tốt	XD	1,000,000	
107	24216100073	Nguyễn Anh Tài	03/03/1996	K24XDD	8.13	3.49	Giỏi	Xuất Sắc	XD	1,000,000	
108	25216101942	Phan Công Anh Tuấn	10/02/1999	K25XDD	8.36	3.61	Giỏi	Tốt	XD	1,000,000	
109	24202115387	Nguyễn Thị Diễm Sương	05/12/1998	K24-KEU-QTH	9.07	3.92	Xuất sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	
110	2220532303	Phùng Thị Hồng Nga	24/11/1998	K24-TROY-DLK	9.18	3.97	Xuất sắc	Tốt	ADP	1,000,000	
111	25207117030	Nguyễn Thị Hồng Nhung	06/03/2001	K25DLK22	9.19	3.96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Du Lịch	1,000,000	
112	25207212745	Trần Thị Huệ Mẫn	26/10/2001	K25DLK22	8.87	3.96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Du Lịch	1,000,000	
113	25207116961	Đặng Thị Hồng Hà	17/01/2001	K25DLK2	9.07	3.95	Xuất Sắc	Tốt	Du Lịch	1,000,000	
114	2321720641	Nguyễn Nhật Nam	28/08/1999	K23DLL 4	9.15	3.86	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Du Lịch	1,000,000	
115	2320711458	Nguyễn Thị Minh Thủy	09/06/1999	K23DLL 1	8.79	3.86	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Du Lịch	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT thang 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
116	25207216771	Nguyễn Thị Thanh Yên	13/04/2001	K25DLL1	8.66	3.84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Du Lịch	1,000,000	
117	25205103238	Nguyễn Hồng Dung	10/09/2001	K25YDD-VJ	8.67	3.81	Xuất Sắc	Tốt	Điều Dưỡng	1,000,000	
118	24205114200	Phạm Nguyễn Phương Triều	17/07/2000	K24YDD	8.78	3.84	Xuất Sắc	Tốt	Điều Dưỡng	1,000,000	
119	23205110925	Võ Thị Trà Giang	26/02/1998	K23YDD	8.75	3.88	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Điều Dưỡng	1,000,000	
120	24211907074	Trương Văn Thành	04/01/1995	K24HP-TBM	9.41	4.00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	CNTT	1,000,000	
121	24211907389	Nguyễn Đức An Sơn	12/05/2000	K24HP-TBM	8.65	3.85	Xuất Sắc	Tốt	CNTT	1,000,000	
122	25211904107	Mai Thanh Hùng	19/08/2001	K25HP-TBM	9.26	3.91	Xuất Sắc	Tốt	CNTT	1,000,000	
123	25204715815	Mai Khánh Ly	12/05/2001	K25HP-QLC1	9.18	4.00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
124	25204717493	Nguyễn Thị Kim Oanh	09/04/2001	K25HP-QLC1	8.99	3.92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
125	25204717351	Trương Thị Hợp	02/02/2001	K25HP-QLC1	8.77	3.90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
126	25202305240	Nguyễn Minh Hiếu	23/04/2001	K25HP-QTC	8.91	3.91	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
127	25202112740	Hoàng Thị Xuân Mẫn	04/12/2001	K25HP-QTC	8.78	3.88	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
128	25202108475	Nguyễn Thị Mỹ Linh	10/07/2001	K25HP-QTH	8.79	3.81	Xuất Sắc	Tốt	QTKD	1,000,000	
129	25202215961	Hồ Phương Thảo	10/10/2001	K25HP-QTM2	9.04	3.98	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
130	25202815963	Phan Thị Ái Nhi	16/04/2001	K25HP-QTM1	9.26	3.95	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
131	25202209030	Nguyễn Thị Hải Yến	21/09/2001	K25HP-QTM1	9.26	3.95	Xuất Sắc	Xuất Sắc	QTKD	1,000,000	
132	25202115772	Nguyễn Phương Thủy	15/08/2001	K25HP-KQT	8.80	3.81	Xuất Sắc	Tốt	Kế Toán	1,000,000	
133	24218612955	Phạm Nhật Tân	22/11/1993	K24LKT-HP	8.73	3.79	Xuất Sắc	Xuất Sắc	Luật	1,000,000	
134	2321160722	Võ Hữu Phúc	26/01/1999	K23PNU-EDD	7.92	3.40	Giỏi	Xuất Sắc	ĐTVT	1,000,000	
135	24207203777	Võ Thị Tú Vy	06/07/2000	K24-KEU-QTH	9.37	3.97	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	
136	2320714015	Lê Thị Thu Ngân	02/03/1999	K23-KEU-QTH	9.32	3.92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	
137	2320120644	Đoàn Thúy Linh	22/06/1999	K23-TROY-TPM	9.38	4.00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	
138	2320120895	Nguyễn Thị Hồng Yến	28/08/1999	K23-TROY-TPM	9.14	3.96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	
139	25211208430	Nguyễn Quang Đại	17/07/2001	K25-TROY-TPM	9.05	3.93	Xuất Sắc	Tốt	ADP	1,000,000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐTB KQHT tháng 10	ĐTB KQHT Thang 4	XẾP LOẠI KQHT	XẾP LOẠI KQRL	KHOA	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
140	25207104076	Dương Phạm Khánh Vy	31/01/2001	K25-TROY-DLK	9.34	4.00	Xuất Sắc	Tốt	ADP	1,000,000	
141	25207103706	Trình Bảo Ngân	24/10/2001	K25-TROY-DLK	9.10	3.97	Xuất Sắc	Xuất Sắc	ADP	1,000,000	

Tổng số : 141 sinh viên

141,000,000

Số tiền bằng chữ: Một trăm bốn mươi một triệu đồng chẵn

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 01 năm 20

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SĐH

PHÒNG KH-TC

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS.Lê Nguyên Bảo